TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: **45/**2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Long Biên, ngày 27 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 291/2022/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2022 giữa:

- Nguyên đơn: **Trịnh Thị Thu H**, sinh năm 1987

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Ngọc D**, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Căn 305 đơn nguyên B, HH2A, chung cư Gia T, phường Gia T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/02/2023;

- Căn cứ Đơn xin rút yêu cầu chia tài sản trong vụ án ly hôn ngày 17/02/2023 của chị Trịnh Thị Thu H.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/02/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Thu H và anh Nguyễn Ngọc D.

Giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 09/02/2012 do Ủy ban nhân dân thị trấn Sóc S, huyện Sóc S, thành phố Hà Nội cấp cho chị Trịnh Thị Thu H và anh Nguyễn Ngọc D hết hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 03/12/2012 và Nguyễn Linh C, sinh ngày 29/10/2019. Khi ly hôn anh chị tự nguyện thỏa thuận anh D nuôi cháu Bảo N, chị H nuôi cháu Linh C, không ai phải đóng góp phí tổn nuôi con.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2. Đình chỉ yêu cầu chia tài sản và nợ chung của chị Trịnh Thị Thu H.

Về tài sản chung và công nợ: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị H, mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí HNGĐST của Chị H. Chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0062435 ngày 24/10/2022 nay được hoàn trả lại 150.000 đồng.

Hoàn trả lại chị H 36.000.000 đồng *(Ba mươi sáu triệu đồng)* tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung đã nộp theo biên lai số 0065471 ngày 11/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND TP.Hà Nội;
-VKSND quận Long Biên;
-Chi cục THADS quận Long Biên;
-UBND thị trấn Sóc S
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền